

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 9, 2021** Dữ liệu tính đến 31/08/2021

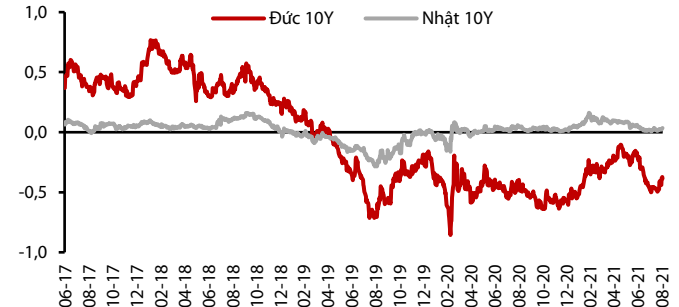
Kinh tế vĩ mô:

- Lạm phát trong khu vực đồng Euro tăng trở lại vào tháng 8, trước cuộc họp được quan tâm của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) vào ngày 9/9. Giá tiêu dùng tăng 3% so với một năm trước, sau khi tăng 2,2% trong tháng Bảy. Điều này xảy ra sau khi Đức báo cáo giá tiêu dùng cao nhất kể từ năm 2008, với tỷ lệ lạm phát toàn phần ở mức 3,4% vào tháng Tám. Pháp cũng báo cáo tỷ lệ lạm phát cao nhất trong gần ba năm. Vào ngày 31/8, lợi suất 10 năm của Đức, thước đo cho khu vực đồng euro, đã tăng 5 điểm cơ bản lên mức cao -0,383%, cao nhất kể từ ngày 22/7. Lợi tức kỳ hạn 10 năm của Ý tăng lên mức cao 0,705%, tăng 8 điểm cơ bản, đẩy chênh lệch với lãi suất kỳ hạn 10 năm của Đức lên 109 điểm cơ bản.
- Dữ liệu vĩ mô theo tháng tiếp tục cho thấy các hoạt động kinh tế đang rơi vào thời kì suy yếu và triển vọng bi quan về quỹ đạo tăng trưởng của Quý 3/2021. Chỉ số sản xuất công nghiệp có xu hướng sụt giảm, giảm 4,2% so với tháng trước và 7,4% so với cùng kỳ vào tháng 8/2021. Trong khi đó, chỉ số PMI trong tháng 8/2021 của Việt Nam tiếp tục giảm xuống 40,2, chạm mức thấp nhất kể từ tháng 4/2020. Tương tự, doanh số bán lẻ trong tháng này cũng giảm sâu hơn, giảm 10,5% so với tháng trước và 33,7% so với cùng kỳ, đây cũng là mức yếu hơn nhiều so với thay đổi trong doanh số bán lẻ khi dịch bệnh Covid-19 lần đầu bùng phát ở Việt Nam trong năm 2020.
- Giá tiêu dùng của Việt Nam đã tăng 2,8% so với cùng kỳ trong tháng 8/2021, từ mức 2,6% so với cùng kỳ trong tháng 7. Lạm phát tăng chủ yếu do ảnh hưởng của biện pháp giãn cách nghiêm ngặt đối với đại dịch đã thúc đẩy nhu cầu đối với các mặt hàng thiết yếu. Trong những tháng tới, chúng tôi cho rằng nguồn cung thiếu hụt và chi phí vận tải tăng có thể tiếp tục đẩy lạm phát lên mức cao hơn. Theo Tổng cục thống kê, lạm phát trung bình trong 8T2021 là khoảng 1,8% so với cùng kỳ, cho thấy lạm phát năm 2021 vẫn dưới mức dự báo của chúng tôi là 3,5%.

Thị trường chứng khoán: Phục hồi

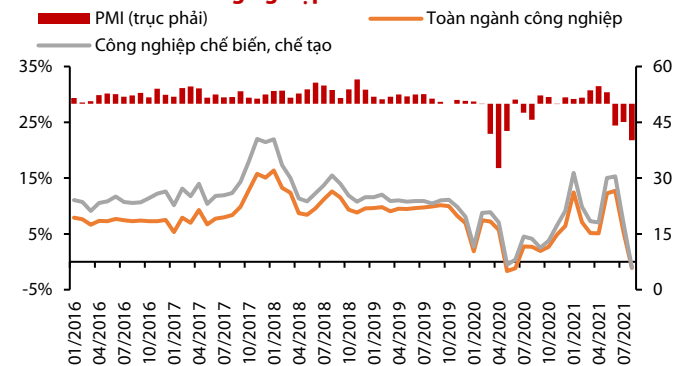
- Kết thúc tháng 8, VN Index ghi nhận mức tăng +1,64% lên 1.331,47 điểm, kém hơn các chỉ số như SET (7,68%), Nikkei (2,95%), S&P 500 (2,90%).
- Thanh khoản nhóm VN30 giảm 4% so với tháng trước, chiếm 49% tổng thanh khoản của VN Index (giảm so với tháng trước). VNSmall và VNMID ghi nhận mức tăng trưởng thanh khoản cao (lần lượt +102%, +71% so với tháng trước).
- Khối ngoại bán ròng trở lại trong tháng 8 với giá trị bán ròng đạt 7,8 nghìn tỷ đồng thông qua giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE khi chỉ số VN Index phục hồi. Các nhà đầu tư tổ chức trong nước bán ròng 5.314 tỷ đồng trong khi khối tự doanh cũng bán ròng 120 tỷ đồng.
- Dòng tiền của các quỹ ETF ngoại có sự trái chiều khi FTSE và VNM ETF ghi nhận giá trị hút ròng lần lượt là 1,8 triệu USD và 6,9 triệu USD, trong khi Fubon ETF bị rút ròng 81 triệu USD. Kết quả ngược pha cũng xảy ra với dòng tiền của các quỹ ETF trong nước. E1FVN30 ghi nhận giá trị hút ròng là 3,9 triệu USD trong khi FUEFVNND bị rút ròng 33 triệu USD.
- Y tế và Công nghiệp là hai nhóm ngành có mức sinh lời tốt nhất với mức tăng trưởng lần lượt là 18,4% và 12,0% so với tháng trước. Nhóm ngành Tài chính và Công nghệ thông tin hạn chế đà tăng của VN Index với kết quả khiêm tốn lần lượt là -3% và 0% so với tháng trước. Với tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu nhóm ngân hàng lớn, quỹ ENF có hiệu suất thấp hơn VNIndex trong tháng nhưng vẫn đạt được tăng

Hình 1: Lợi tức TPCP Đức và Nhật (%/năm)



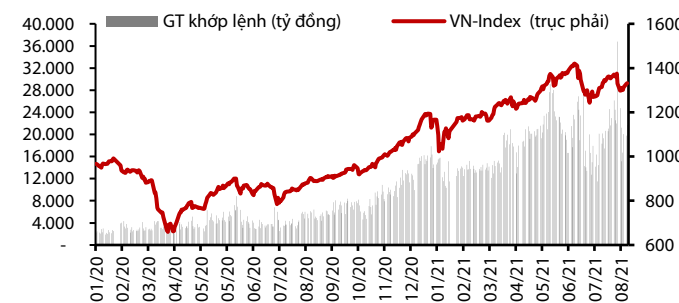
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 2: Sản xuất công nghiệp và PMI



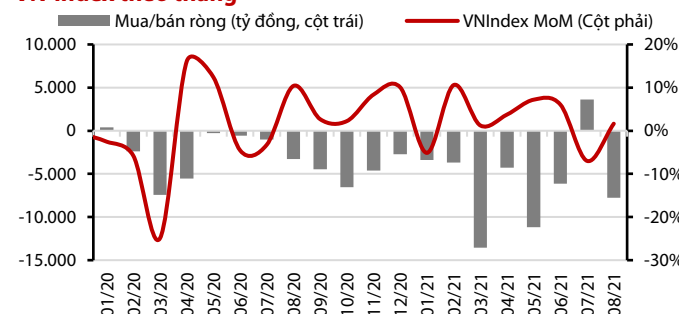
Nguồn: TCTK, IHS Markit, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020



Nguồn: Fiiopro, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



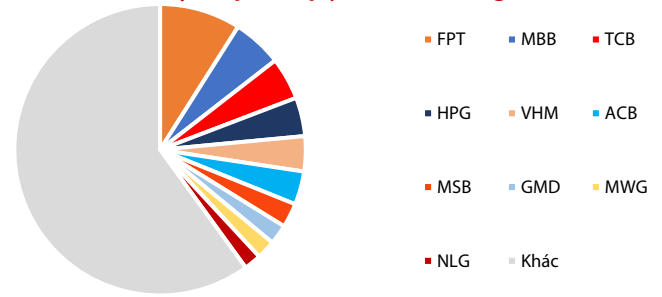
Nguồn: Fiiopro, CTCK Rông Việt

trường dương và giữ hiệu suất cao hơn chỉ số chứng khoán Việt Nam tính từ đầu năm. Đợt biến động này phù hợp với dự báo của chúng tôi trong tháng trước do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Với kì vọng hoạt động kinh tế được nối lại trong tháng 9 ở nhiều tỉnh thành trọng điểm, nền kinh tế nói chung và ngành ngân hàng dự kiến sẽ phục hồi tốt trong giai đoạn cuối năm. Đồng thời, chúng tôi cũng kì vọng hạn mức tăng trưởng tín dụng sẽ được cấp mới trong cuối tháng 9 hoặc đầu quý 4. Tuy nhiên trong ngắn hạn, vùng trũng thông tin đầu tháng 9 có thể có tác động chưa rõ ràng lên thị trường chứng khoán và hiệu suất của quỹ. Do vậy, chúng tôi kì vọng quỹ ENF vẫn sẽ duy trì tốt hiệu suất cao hơn thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn cuối năm, nhưng sẽ biến động trong ngắn hạn.

Ngành ngân hàng: Cho vay ngắn hạn là động lực

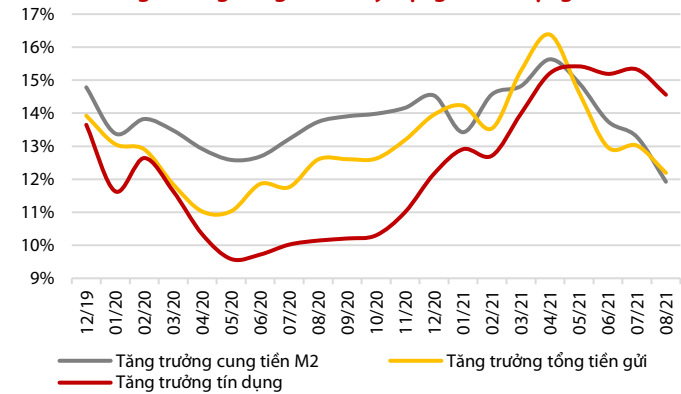
- Tính đến ngày 25/08/2021, tăng trưởng tín dụng chỉ đạt +7,06% so với đầu năm. Kết quả này vẫn tương đối tốt khi so sánh với cùng kì năm ngoái (+4,75% tính từ đầu năm), xét đến tình hình giãn cách xã hội nghiêm trọng hơn trong năm nay. Về tăng trưởng huy động, động lượng duy trì ổn định sau khi chịu tác động bởi yếu tố mùa vụ trong hai tháng đầu năm. Tăng trưởng huy động đạt +4,44% so với đầu năm cuối tháng 8 (25/08), tăng từ mức +3,99% cuối tháng 7.
- Nhiều ngân hàng thương mại đang tập trung cho vay ngắn hạn để lấp đầy hạn mức tín dụng đã được cấp trước đợt điều chỉnh hạn mức sắp tới. Chúng tôi kì vọng sự kiện này sẽ diễn ra vào cuối tháng 9 hoặc muộn nhất là nửa đầu tháng 10. Hạn mức tín dụng hiện tại được cấp thấp hơn kỳ vọng của hầu hết các ngân hàng. Chúng tôi ước tính hạn mức tăng trưởng tín dụng toàn ngành hiện tại vào khoảng 10,5%, vẫn thấp hơn nhiều so với mức kỳ vọng 12-13% cho cả năm.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 8/2021



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Tăng trưởng cung tiền, huy động và tín dụng (YoY, %)



Nguồn: NHNN, CTCK Rồng Việt

Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/08/2021)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	-1,8%	0,0%	21,9%	15,6	1,6	12,6%	6,1%	5,0%	23,7%	16,5%
Nguyên vật liệu	10,4%	10,5%	47,4%	12,7	2,3	23,7%	11,4%	2,8%	-46,9%	48,2%
Công nghiệp	12,9%	21,4%	20,2%	19,3	2,3	11,7%	6,7%	3,3%	-15,6%	60,7%
Hàng Tiêu dùng	2,4%	7,3%	7,5%	20,0	3,3	20,0%	12,1%	1,4%	-28,7%	30,4%
Dược phẩm và Y tế	21,5%	23,9%	31,3%	20,4	2,5	14,3%	10,0%	4,1%	85,5%	24,6%
Dịch vụ Tiêu dùng	4,7%	10,7%	18,1%	n/a	3,9	-22,0%	1,4%	1,4%	81,7%	7,0%
Viễn thông	5,1%	6,0%	6,5%	85,5	3,6	6,5%	2,2%	7,5%	229,1%	15,0%
Tiện ích Cộng đồng	6,3%	10,8%	9,5%	15,6	2,1	14,1%	9,3%	4,2%	-99,4%	11,0%
Tài chính	4,9%	5,8%	29,1%	18,2	2,9	17,3%	6,8%	4,2%	12,5%	127,2%
Ngân hàng	-3,4%	-10,4%	27,8%	12,3	2,2	19,2%	1,8%	0,0%	24,1%	37,1%
Công nghệ Thông tin	1,6%	12,3%	72,9%	22,5	3,5	17,7%	8,0%	1,1%	124,1%	16,2%

Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/08/2021, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,7%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -43,0% và -10,3%) trong cùng thời kì. Năm 2020, Quỹ ENF tăng 17,1%, cao hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (14,9%). Sau 8T2021, quỹ ENF duy trì động lượng và tăng 30,1%, trong khi thị trường chứng khoán tăng 20,6%. Chúng tôi kì vọng với danh mục cổ phiếu tập trung nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	207,3 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

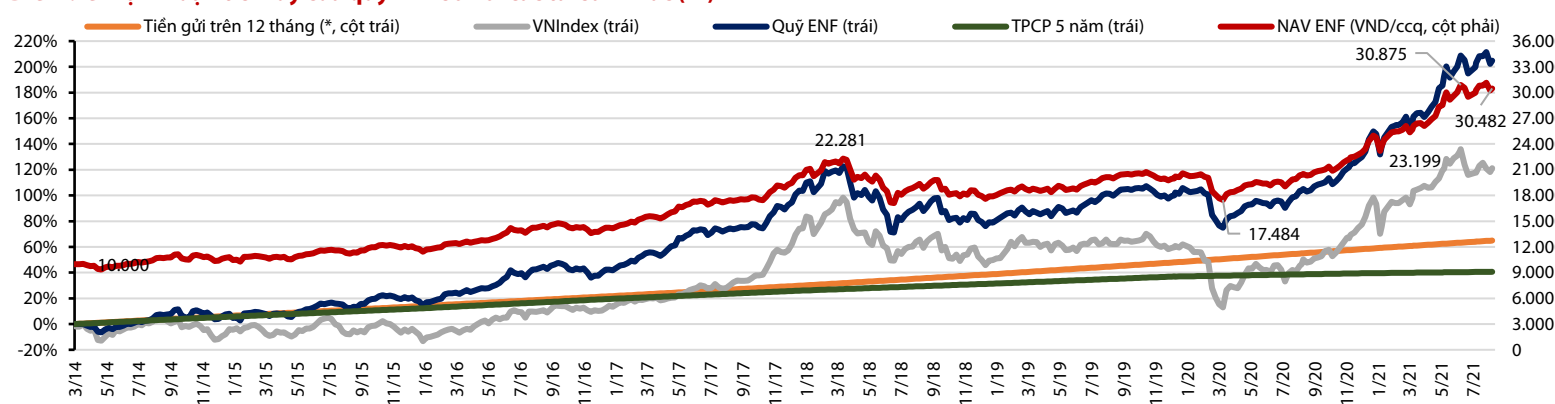
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPC5 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	204,82%	121,23%	40,63%	64,94%
Lợi nhuận hàng năm	16,16%	11,26%	4,69%	6,96%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

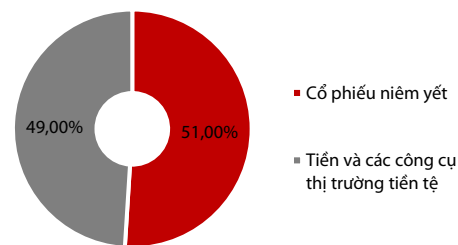
Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
 (***) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2016	13,83%	12,69%	11,63%	10,45%	8,73%	3,89%	4,76%	6,82%	6,63%	14,82%
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
8T2021	30,99%	22,07%	15,99%	10,07%	1,76%	2,65%	2,24%	4,11%	0,78%	20,32%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 08 tháng đầu năm 2021 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2016 đến 2020, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,0% đến 106,7%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 106,7%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 96,0%.
- Trong 8T2021, Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 30,99%, theo sau là quỹ PRUlink Tăng Trưởng (22,07%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (15,99%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (30,99%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 20,32%).

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư của các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.